

Revoria Press E1136P

Bước vào vũ trụ màu đơn sắc



Thế giới in đơn sắc diệu kỳ.

- Tốc độ in vượt trội lên đến 136 trang/phút (A4 LEF).
- Bộ nạp trữ lượng lớn cùng Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao cho phép tiến hành in ấn hàng loạt.
- Được trang bị dây chuyền hoàn thiện mới nhất. Hỗ trợ các chức năng như chèn giấy bìa, xén ba cạnh, tạo sách có đóng gáy vuông và dập ghim lồng.



Năng suất và độ ổn định

Máy in theo nhu cầu với năng suất và độ ổn định cao.

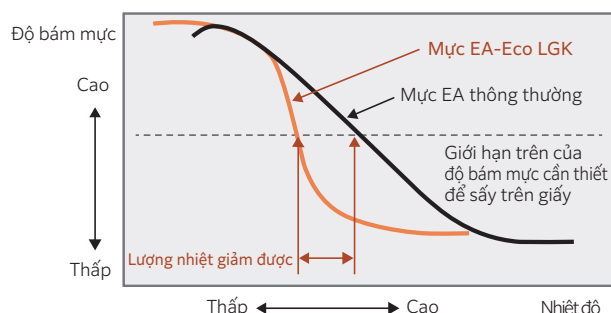
Các công nghệ hỗ trợ in với tốc độ cao

In liên tục với tốc độ cao, lên đến 136 trang/phút*¹ cho cả in 1 mặt lẫn 2 mặt.

Sấy mực trên giấy được truyền ở tốc độ cao với mực EA-Eco LGK*² cho phép sấy mực ở nhiệt độ thấp hơn so với các loại máy hiện hành cùng bộ sấy dạng trục lăn giúp cung cấp nguồn nhiệt ổn định.

*1: A4 LEF khi in liên tục một bản gốc.

*2: EA: Emulsion Aggregation, LGK: Low Gloss Kuro (màu đen)



In liên tục với khối lượng lớn

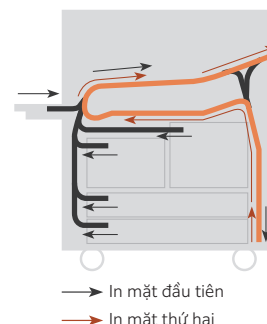
Với khả năng thay giấy và mực ngay khi đang in, thiết bị có thể sản xuất các bản in hàng loạt với tốc độ liên tục. Một hộp mực dung lượng cao có thể cho năng suất khoảng 71.500 trang* in.

* Khổ A4 LEF, độ phủ mực 6% khi in liên tục. Tham khảo các tiêu chuẩn kiểm tra của FUJIFILM Business Innovation.

Truyền giấy ổn định

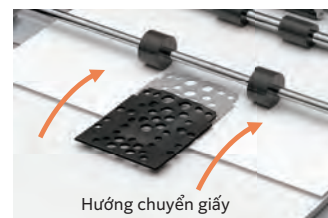
Góc xoay rộng trong đường dẫn giấy giúp truyền giấy một cách nhanh chóng và ổn định. Thiết bị này có khả năng chống kẹt giấy bằng cách sử dụng cơ chế đảo giấy dọc để in hai mặt nhằm giảm các đoạn cong trên đường dẫn giấy.

Ngoài ra, lượng nhiệt sinh ra khi sấy giấy sẽ ít gây ảnh hưởng đến cơ chế truyền và nó hầu như không gây ra bất kỳ vấn đề nào cho đường dẫn giấy cũng như chất lượng hình ảnh.



"Bộ nạp hút khí C1-DS" cải tiến khả năng xử lý giấy

Với bộ Bộ nạp hút khí mới phát triển, đầu con thoi chuyển giấy mạnh mẽ bằng một lượng không khí nhỏ, dễ dàng tách và chuyển từng tờ giấy một cách hiệu quả. Chức năng này còn cải thiện hiệu suất nạp giấy cho các loại giấy như nhiều bụi giấy, Giấy in sẵn bằng bột giấy, giấy có kết cấu không phẳng và Giấy tráng phủ dễ dính. Có thể nạp ổn định và tốc độ cao với nhiều Loại giấy, từ Giấy mỏng đến Giấy dày, giấy khổ nhỏ và Giấy dài.





Chất lượng

In ấn chất lượng cao với hình ảnh tuyệt đẹp.

Độ nét cao 2.400 × 2.400 dpi

Thiết bị ROS*¹ - trái tim của máy in - sử dụng nguồn sáng VCSEL*².

Cho phép in với độ nét cao 2.400 × 2.400 dpi bằng cách vẽ ảnh cùng lúc với 32 chùm laser.

*1: Raster Output Scanner

*2: Vertical Cavity Surface Emitting Laser

Mực EA-Eco LGK* mang lại hình ảnh chất lượng cao

Mực EA-Eco LGK toner với kích thước hạt cực nhỏ chỉ 6,5 microns cho phép tái tạo lại độ chuyển màu của ảnh một cách mịn màng và tuyệt đẹp, với độ đồng nhất mật độ trong hình dáng cũng như thể hiện các chữ viết kích thước nhỏ một cách rõ ràng. Văn bản in ra dễ đọc với độ chói ít hơn, thân thiện với mắt của người đọc.

* EA: Emulsion Aggregation, LGK: Low Gloss Kuro (màu đen)

Bộ truyền với thiết kế ảnh chất lượng cao

Được thiết kế nhằm ngăn ngừa biến động của tốc độ truyền giấy kể cả với máy có thân nhỏ gọn. Ổn định tốc độ di chuyển của băng tải bằng cách tăng đường kính con lăn. Điều chỉnh tự động lực tiếp xúc giữa băng tải và trống. Từ đó, giúp đảm bảo truyền nhất quán trên cả giấy mỏng và giấy dày.

Căn chỉnh với độ chính xác cực cao - IReCT*

Công nghệ điều khiển căn chỉnh ảnh số "IReCT*" giúp đo chính xác vị trí của giấy đang chạy ở tốc độ cao và tiến hành chỉnh sửa ngay lập tức ảnh in bị đặt sai hoặc giấy bị biến dạng với khả năng căn chỉnh cực kỳ chính xác, điều không thể đạt được nếu chỉ dùng công nghệ hiệu chỉnh cơ học.

* Image Registration Control Technology

Nhiều lựa chọn màn hình

Cung cấp nhiều thiết lập màn hình khác nhau*¹ bao gồm màn hình FM có khả năng chống moire*².

*¹: Trình điều khiển máy chủ in: 10 màn hình.

*²: Hiện tượng xuất hiện các vết không có trong bản gốc sau khi in một mẫu nhiều lần với khoảng thời gian đều đặn.



Màn hình AM

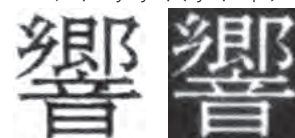
Màn hình FM

Nâng cao chất lượng hình ảnh tuyệt vời hơn

Nâng cao chất lượng hình ảnh với chức năng "Tăng cường đường viền" để ngăn chặn hiện tượng mép ảnh và đường viền ký tự bị răng cưa cũng như chức năng "Điều chỉnh Ký tự chìm/Độ dày ký tự" để sửa các ký tự bị tô đậm/làm mờ.

Ghi chú: Cài đặt mặc định: Tắt

Khi bật chế độ Điều chỉnh Ký tự chìm/Độ dày ký tự (ký tự 8 pt)

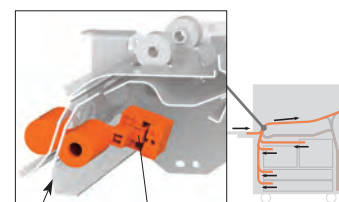


Ký tự tô đậm

Ký tự làm mờ

Không còn hiện tượng mất trang, lặp trang hoặc trang trống

Bộ cảm biến phát hiện nạp chống giấy sẽ theo dõi dòng chuyển giấy để ngăn chặn việc nạp nhiều giấy cùng một lúc. Nếu phát hiện có hiện tượng nạp chống giấy, hoạt động in sẽ được gián đoạn để ngăn chặn việc bị chèn trang trống.



Truyền giấy

Cảm biến phát hiện nạp chống giấy

Theo dõi độ dày giấy

Đáp ứng một loạt các loại giấy cũng như hình thức hoàn thiện.

Khả năng xử lý giấy

Thiết bị này có thể xử lý nhiều loại giấy khác nhau từ giấy nhẹ 52 gsm cho đến giấy dày 350 gsm. Việc sửa đổi thiết kế đường dẫn giấy và việc sử dụng cơ chế điều khiển tự động chuyển đổi áp lực cuộn sấy giữa hai mức độ giúp nâng giới hạn in trên giấy dày. Không chỉ vậy, thiết bị này còn cho phép kiểm soát tốt để mở rộng phạm vi hỗ trợ cho giấy trắng và giấy đặc biệt*1. Khả dụng với giấy ở các kích cỡ khác nhau, từ A6 đến 330,2 x 488 mm. Bạn cũng có thể in tràn lề trên giấy SRA3 (320 x 450 mm) để tạo các tờ rơi hoặc tờ thông tin cần phải in tràn lề. Hơn nữa, thiết bị cũng có thể in các biểu ngữ trên giấy dài lên đến 660,4 mm*2. Khám phá các ứng dụng in mới như áp phích toàn cảnh ấn tượng.

*1: Xin vui lòng liên hệ với đại diện kinh doanh của chúng tôi để tham khảo về khả năng sử dụng với các loại giấy chuyên dụng.

*2: Vui lòng liên hệ đại diện bán hàng của chúng tôi để biết thông tin về bộ nạp giấy hoặc mô-đun giấy ra bắt buộc cho in biểu ngữ trên giấy dài.

Ghi chú: Hiệu suất không đảm bảo cho tất cả các loại giấy. Vui lòng liên hệ với đại diện kinh doanh của chúng tôi để biết về các loại giấy áp dụng.

Khả năng thiết lập in chính xác cho từng loại giấy

Có thể đăng ký tối đa 100 loại giấy với "Custom Paper Settings". Chức năng này cho phép tiến hành các cài đặt cấu hình như căn chỉnh, vị trí gấp, nhiệt độ sấy theo từng loại giấy và in ra với chất lượng hình ảnh cao.

Kiểm lỗi và Tự khôi phục

Tự động kiểm tra lỗi in ấn. Tờ in lỗi sẽ bị thải ra và được tự động in lại, giúp bạn tiết kiệm thời gian và công sức.

Kiểm tra hình ảnh: Phát hiện các lỗi in ấn như đốm, vết bẩn, vết chấm, vết sọc, gấp mí bằng cách so sánh bản được in ra với file được RIP trên máy chủ in theo thời gian thực.

Kiểm tra mã vạch/OCR: Xác nhận mã vạch hoặc phông chữ OCR được in có thể đọc được, các số theo thứ tự hoặc các số ở mặt 1 và mặt 2 khớp với nhau.

Ổn định: Bạn có thể kiểm soát chất lượng in nhờ việc nhận thông báo về mặt độ không ổn định hoặc lệch khi in.

Ghi chú: Cần phải có các tùy chọn. Vui lòng liên hệ với các đại diện bán hàng của chúng tôi để biết thêm chi tiết.



Kiểm tra mã vạch được in (ví dụ)

Tùy chọn nạp giấy và hoàn thiện linh hoạt

Các tùy chọn này cho phép xây dựng hệ thống in linh hoạt phù hợp với mọi hoạt động in.

Ghi chú: Ảnh minh họa cho Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách (8). Không thể kết nối Bộ xén giấy vuông D1 (9) vào Bộ hoàn thiện D6 (7).



Tùy chọn nạp giấy

Có thể nạp lên đến 12.450 tờ. Nhờ đó người dùng có thể hoạt động liên mạch lâu dài khi in liên tục khối lượng lớn với tần suất nạp giấy ít hơn.



Bộ nạp trữ lượng lớn C1-D2
Tối đa khổ A4 x 2 khay
2.000 tờ x 2 khay



Bộ nạp trữ lượng lớn C3-DS
Tối đa khổ A3, 330,2 x 488 mm
2.000 tờ x 2 khay
Hỗ trợ không khí



Bộ nạp hút khí C1-DS
Tối đa khổ A3, 330,2x488 mm
2.100 tờ x 2 khay + 250 tờ
Bộ hút khí

Bộ nạp trữ lượng lớn C3-DS+Bộ nạp trữ lượng lớn C1-DS thứ 2
Tối đa khổ A3, 330,2 x 488 mm
2.000 tờ x 2 khay x 2 Bộ kết nối
Hỗ trợ không khí

Bộ nạp hút khí theo chuỗi C1-DS-L+ Bộ nạp hút khí theo chuỗi C1-DS-R
Tối đa khổ A3, 330,2x488 mm
2.100 tờ x 2 khay x 2 Bộ kết nối
+ 250 tờ
Bộ hút khí

Tùy chọn hoàn thiện

1 Mô-đun làm thẳng giấy D1

-Chỉnh sửa giấy cong thời gian thực

2 Bộ chèn trang D1

-Chèn giấy/tờ bìa

3 Cổng giám sát thông minh D1

-Kiểm tra in ấn

4 Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1

-Xếp chồng theo bộ lên 5.000 tờ để in hàng loạt
-Khay đựng Bộ xếp chồng

Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 với Mô-đun truyền

-Kết nối với bộ hoàn thiện bên thứ ba
-Xếp chồng theo bộ lên 5.000 tờ để in hàng loạt
-Khay đựng Bộ xếp chồng

5 Bộ xén hai cạnh/gấp nếp D2

-Xén hai cạnh -Gấp nếp

6 Bộ gấp CD2

-Gấp kiểu chữ Z một phần/Gấp làm ba

7 Bộ hoàn thiện D6

-Dập ghim 100 tờ với khả năng cắt ghim tự động
-Đục lỗ*1

8 Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách

-Dập ghim 100 tờ với khả năng cắt ghim tự động
-Đục lỗ*1

-Dập ghim lồng/Gấp đôi

9 Bộ xén giấy vuông D1*2

-Xén lẻ
-Đóng giấy vuông

*1: Tùy chọn.

*2: Chỉ khả dụng với Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách.

Một loạt các tính năng hoàn thiện đa dạng



In liên tục với khối lượng lớn

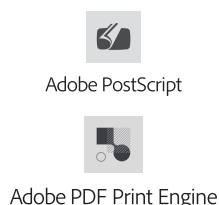
Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 có thể chứa tới 5.000 tờ. Do bản in sẽ được chuyển trực tiếp đến Khay đựng bộ xếp chồng (giá đỡ hàng), nên bộ phận này rất có ích khi cần vận chuyển một khối lượng lớn bản in đến nơi đặt thiết bị xử lý hậu kỳ bên ngoài.

Bộ xếp chồng công suất cao A1 cũng có sẵn ở dạng kết hợp kép. Sử dụng hai Bộ xếp chồng luân phiên sẽ giúp đạt năng suất cao nhờ liên tục lấy ra các tài liệu đã in mà không dừng quá trình in.

Máy chủ in với khả năng xử lý nhanh chóng ở độ phân giải cao

Máy chủ in tốc độ cao với chất lượng hình ảnh tuyệt vời

Print Server với cấu hình 64 bit mang đến khả năng RIP tốc độ cao cùng chất lượng hình ảnh tuyệt vời nhờ các công nghệ xử lý hình ảnh và phần cứng mới nhất gặt hái được từ hoạt động nghiên cứu phát triển các máy in màu.



Tối đa hóa hiệu suất của máy in để xử lý dữ liệu hình ảnh

Tạo dữ liệu hình ảnh chất lượng cao với quá trình xử lý RIP 600 x 600 dpi và 8 bit (256 mức độ) trên Máy chủ in. Ngoài ra, thiết bị còn mang đến ảnh màn hình có độ phân giải cao và mượt mà 2.400 x 2.400 dpi với công nghệ màn hình HQ kỹ thuật số độc đáo của FUJIFILM Business Innovation (MACS*). Các công nghệ xử lý dữ liệu này đã mang đến chất lượng hình ảnh cao nhờ tối đa hóa hiệu suất của máy in.

* Micro Accurate Control Screen.

Hỗ trợ Adobe® PDF Print Engine để in tài liệu PDF

Adobe® PDF Print Engine rip trực tiếp dữ liệu PDF. Xử lý được cả tập tin PDF có hiệu ứng trong suốt hoặc nhiều lớp hết như bản gốc với tốc độ nhanh hơn và in ra ảnh chất lượng cao. Người dùng có thể sử dụng hiệu ứng làm mờ, hiệu ứng đổ bóng và hiệu ứng đánh bóng một cách dễ dàng.

Ghi chú: Adobe® PDF Print Engine khả dụng với các lệnh in có định dạng PDF và JDF.

Máy chủ in được trang bị với các công nghệ tốc độ cao

- Xử lý nhanh hơn với ít dung lượng dữ liệu hơn
Công nghệ Intermediate Data Format độc đáo của chúng tôi sẽ giúp tinh giản quá trình xử lý RIP với chất lượng hình ảnh cao. Trong quá trình xử lý RIP thông thường, việc tính toán sẽ tốn nhiều thời gian do khối lượng dữ liệu lớn. Tuy nhiên, quá trình xử lý RIP mới này sẽ tự động xác định các đối tượng như văn bản và hình ảnh và tiến hành xử lý chúng dưới định dạng có dung lượng dữ liệu nhỏ hơn. Việc này sẽ giúp làm giảm đáng kể thời gian xử lý mà không làm giảm chất lượng hình ảnh.
- Truyền dữ liệu hàng loạt với tốc độ cao
Máy chủ in sẽ gửi một lượng lớn dữ liệu dạng raster đến máy in với đường truyền băng thông rộng 4,25 Gbps/kênh. Thao tác này đảm bảo độ tin cậy cao cho người dùng bằng cách tự động phát hiện và sửa lỗi.

In theo nhu cầu

Tính năng này cho phép bạn in các tài liệu một cách dễ dàng bất cứ lúc nào do thông tin in bao gồm loại giấy, 1 mặt/2 mặt, dập ghim sẽ được lưu cùng với dữ liệu in.

In dữ liệu biến đổi dung lượng lớn ở tốc độ cao

Có thể in số lượng lớn các tài liệu được cá nhân hóa ở tốc độ cao như: thư, hóa đơn, báo cáo chi tiết sử dụng, v.v... Chức năng này giúp đáp ứng nhu cầu tiếp thị cá thể trong kinh doanh để nắm bắt nhu cầu đa dạng của những khách hàng cá nhân. Với tiêu chuẩn PPML* và PDF / VT để thiết lập các hệ thống in đa dạng hơn.

* PPML: Personalized Print Markup Language

Xây dựng quy trình JDF

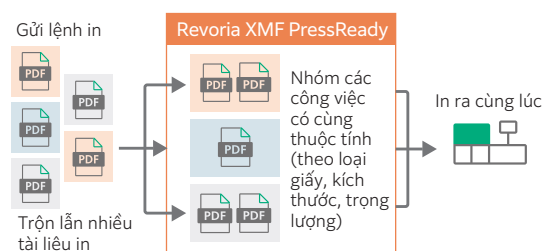
Hỗ trợ tiêu chuẩn JDF*1 được sử dụng trong ngành in. Khi liên kết với các hệ thống quy trình công việc tích hợp cho hoạt động in*2, bạn có thể xây dựng một quy trình công việc lai ghép giữa thiết bị in offset và máy in kỹ thuật số.

*1: JDF: Job Definition Format

*2: Liên kết với "FUJIFILM WORKFLOW XMF" của Tập đoàn FUJIFILM và "EQUIOS" và "Trueflow SE" của SCREEN Graphic Solutions Co., Ltd.

Tinh giản quy trình công việc in ấn

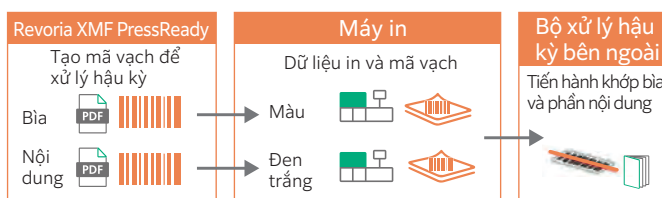
Cải thiện hiệu quả của hoạt động in ấn bằng cách nhóm các công việc có cùng thuộc tính. Tính năng này giúp cải thiện năng suất và rút ngắn thời gian giao hàng khi in tài liệu có nội dung đa dạng với số lượng ít.



Ghi chú: Cần có máy chủ in và phần mềm tùy chọn Revoria XMF PressReady.

Tinh giản quy trình tạo sách bằng cách kết nối với thiết bị xử lý hậu kỳ bên ngoài

Cải thiện hiệu quả của hoạt động tạo sách bằng cách sử dụng mã vạch cho quy trình xử lý hậu kỳ.



Ghi chú: Cần có máy chủ in và phần mềm tùy chọn Revoria XMF PressReady.

Hỗ trợ bảo trì đáng tin cậy và quản lý bảo mật.

Dịch vụ từ xa

- Bảo trì ngăn ngừa
Việc kiểm tra và thay thế bộ phận sẽ được thực hiện vào thời điểm hợp lý bằng cách phân tích nhật ký hệ thống, từ đó ngăn ngừa được những sự cố có khả năng xảy ra.
- Giải quyết vấn đề nhanh chóng
Khi xảy ra sự cố, kỹ sư của sẽ phân tích nhật ký hoạt động của hệ thống và hỗ trợ kỹ thuật từ xa để giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng. Ngoài ra, còn hỗ trợ khách hàng đang gặp rắc rối bằng cách chia sẻ màn hình máy chủ in từ xa để giải quyết vấn đề.

Ghi chú: Bạn cần phải đăng ký tham gia Dịch vụ từ xa (miễn phí) để sử dụng dịch vụ này.

Hỗ trợ bảo mật khi in dữ liệu.

Có thể bảo vệ dữ liệu in quan trọng do khách hàng cung cấp khỏi các hoạt động vi phạm dữ liệu bằng cách xóa hoàn toàn*1 dữ liệu đã xóa trong máy chủ in để dữ liệu không thể phục hồi ngay cả với phần mềm khôi phục dữ liệu. Bên cạnh đó, dữ liệu trong máy in có thể được mã hóa*1 hoặc xóa hoàn toàn*2 để ngăn chặn việc truy cập trái phép.

*1: Thiết lập mặc định: Tất
*2: Tùy chọn.

Revoria Press E1136P Chức năng và Thông số kỹ thuật

Tính năng cơ bản

Mục	Mô tả
Khả năng màu sắc	Đen trắng
Độ phân giải in ấn	2.400 x 2.400 dpi
Thời gian khởi động	300 giây hoặc ít hơn (nhiệt độ phòng là 23 độ C)
Tốc độ in*1	A4 136 trang/phút
	A3 68 trang/phút
Khổ giấy*2	Khay 1, 2 Tối đa A4, Letter, Tối thiểu JIS B5
	Khay 3, 4 140 x 182 mm - 330 x 488 mm
	Khay tay (Tùy chọn)*3 100 x 148 mm - 330 x 488 mm
Trọng lượng giấy	Khay 1, 2, 3, 4 52 - 216 gsm
	Khay tay (Tùy chọn)*3 52 - 350 gsm
Dung lượng khay giấy*4	Khay 1 1.100 tờ
	Khay 2 1.600 tờ
	Khay 3, 4 550 tờ x 2 -Khay
	Khay tay (Tùy chọn)*3 250 tờ
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC200-240 V +/- 10 %, 15 A, 50/60 Hz, tiếp đất
Mức tiêu thụ điện tối đa	3,6 kW (trong trường hợp 240 V)
Kích thước*5	Rộng 840 x Sâu 783 x Cao 1.090 mm
Trọng lượng*6	253 kg hoặc ít hơn (Bao gồm Khay tay)
	246 kg hoặc ít hơn (Không bao gồm Khay tay)

*1: Tốc độ in có thể thấp hơn tùy thuộc vào điều kiện của dữ liệu in hoặc các lý do khác. *2: Chiều rộng mắt hình 3,0 mm ở tất cả các cạnh đối với. *3: Khi khay tay tùy chọn (Multi Sheet Inserter) được kết nối trực tiếp với máy in. *4: Giấy 80 gsm. *5: Máy in + Khay tay (Multi Sheet Inserter). Không bao gồm các tùy chọn nạp giấy / giấy ra. Khay tay đã đóng. *6: Máy in + Khay tay (Multi Sheet Inserter). Không bao gồm các tùy chọn nạp giấy / giấy ra. Không bao gồm hộp mực. Khi kết nối với tùy chọn bộ nạp giấy, hãy lưu ý rằng trọng lượng của khay tay sẽ có thể được gộp vào trong tùy chọn nạp giấy.

Máy chủ in [Revoria Flow E21]

Mục	Mô tả
Kiểu	Bên ngoài
CPU	Bộ xử lý Intel® Xeon® 6337P (3,50 GHz)
Bộ nhớ	16 GB (Tối đa: 32 GB, Tùy chọn)
Thiết bị lưu trữ	SSD: 960 GB, DVD Multi drive
Hệ điều hành máy chủ	Windows 10 IoT Enterprise LTSC 2021 (64bit)
Định dạng dữ liệu in	PS, PDF2.0, PDF/X-1a, PDF/X-3, PDF/X-4, PDF/X-5, EPS, TIFF, JPEG, PDF/VT, PPML, IPDS*1, PCL*2
Loại RIP	Adobe® PostScript® 3™ (Configurable PostScript Interpreter), Adobe® PDF Print Engine 6
Hệ điều hành hỗ trợ trình điều khiển*3	Windows 11 (64bit), Windows Server 2025 (64bit), Windows Server 2022 (64bit), Windows Server 2019 (64bit), Windows Server 2016 (64bit), macOS 15 / 14 / 13 / 12 / 11
Cổng kết nối	Ethernet 1000BASE-T / 100BASE-TX / 10BASE-T
Giao thức mạng	LPR, FTP, SMB, HTTP, JDF, SNMP, Bonjour
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 6,3 A (100 V) / 3 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất
Mức tiêu thụ điện tối đa	0,30 kW (trong trường hợp 240 V)
Kích thước*4	Rộng 98 x Sâu 400 x Cao 340 mm
Trọng lượng*4	7,2 kg hoặc ít hơn

*1: Tùy chọn. *2: Vui lòng liên hệ đại diện bán hàng của chúng tôi để biết thông tin về loại dữ liệu hỗ trợ. *3: Vui lòng xem tại trang web chính thức của chúng tôi để biết HĐH được hỗ trợ mới nhất. *4: Máy chủ in chỉ. Không bao gồm màn hình, bàn phím và chuột.

Revoria Press E1136P Chức năng và Thông số kỹ thuật

Bộ nạp trữ lượng lớn C1-D2 (Tùy chọn)

Mục	Mô tả
Khổ giấy	A4, Letter, JIS B5
Trọng lượng giấy	52 - 216 gsm
Dung lượng khay giấy*	2.000 tờ x 2 -Khay
Kích thước	Rộng 597 x Sâu 661 x Cao 930 mm
Trọng lượng	73 kg hoặc ít hơn

*: Giấy 80 gsm.

Bộ nạp trữ lượng lớn C3-DS / Bộ nạp trữ lượng lớn C1-DS thứ 2 (Tùy chọn)

Mục	Mô tả	
	Bộ nạp trữ lượng lớn C3-DS	Bộ nạp trữ lượng lớn C1-DS thứ 2
Khổ giấy	Khay giấy đựng tích lớn	Khổ Tiêu Chuẩn: Tối đa 13 x 19", SRA3, A3, Tối thiểu 4 x 6", JIS B5 Khổ Giấy Tùy Chính: 100 x 148 mm - 330 x 488 mm
	Khay tay (Tùy chọn)	Khổ Tiêu Chuẩn: Tối đa 13 x 19", SRA3, A3, Tối thiểu A6, 5.5 x 8,5" Khổ Giấy Tùy Chính: 100 x 148 mm - 330 x 660 mm
Trọng lượng giấy	Khay giấy đựng tích lớn	52 - 350 gsm
	Khay tay (Tùy chọn)	52 - 253 gsm*1
Dung lượng khay giấy*2	Khay giấy đựng tích lớn	2.000 tờ x 2 -Khay
	Khay tay (Tùy chọn)	250 tờ
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-120 V +/-10 %, 6 A / AC200-240 V +/-10 %, 4 A, 50/60 Hz, tiếp đất	
Mức tiêu thụ điện tối đa	880 W (trong trường hợp 240 V)	
Kích thước	Rộng 988 x Sâu 762 x Cao 992 mm	
Trọng lượng	232 kg hoặc ít hơn*3	235 kg hoặc ít hơn

Ghi chú : Cần phải có khay tay (Multi Sheet Inserter) tùy chọn cho Bộ nạp trữ lượng lớn C3-DS. Ghi chú : Khi kết nối Bộ nạp trữ lượng lớn C3-DS và Bộ nạp trữ lượng lớn C1-DS thứ 2, Khay tay (Multi Sheet Inserter) tùy chọn sẽ được gắn vào mô-đun bên trái.

*1: Có thể sử dụng loại giấy dài hơn 488 mm ở định lượng 64 - 216 gsm. *2: Giấy 80 gsm. *3: Bao gồm khay tay (Multi Sheet Inserter) tùy chọn.

Bộ nạp hút khí C1-DS / Bộ nạp hút khí theo chuỗi C1-DS (Tùy chọn)

Mục	Mô tả	
	Bộ nạp hút khí C1-DS	Bộ nạp hút khí theo chuỗi C1-DS-R + Bộ nạp hút khí theo chuỗi C1-DS-L
Khổ giấy	Khay giấy đựng tích lớn	Khổ Tiêu Chuẩn: Tối đa 13 x 19", SRA3, A3, Tối thiểu 4 x 6", A5 Khổ Giấy Tùy Chính: 100 x 148 mm - 330 x 488 mm
	Khay tay	Khổ Tiêu Chuẩn: Tối đa 13 x 19", SRA3, A3, Tối thiểu A6, 5,5 x 8,5" Khổ Giấy Tùy Chính: 100 x 148 mm - 330 x 660 mm
Trọng lượng giấy	Khay giấy đựng tích lớn	52 - 350 gsm
	Khay tay	52 - 253 gsm*1
Dung lượng khay giấy*2	Khay giấy đựng tích lớn	2.100 tờ x 2 -Khay
	Khay tay	2.100 tờ x 2 -Khay x 2 Bộ kết nối
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-120 V +/-10 %, 6 A / AC200-240 V +/- 10 %, 4 A, 50/60 Hz, tiếp đất	Một pha AC100-120 V +/- 10 %, 6 A / AC200-240 V +/- 10 %, 4 A, 50/60 Hz, tiếp đất Một pha AC100-120 V +/- 10 %, 6 A / AC200-240 V +/- 10 %, 4 A, 50/60 Hz, tiếp đất
	Mức tiêu thụ điện tối đa	960 W (trong trường hợp 240 V)
Kích thước	Rộng 988 x Sâu 762 x Cao 992 mm	Rộng 1.980 x Sâu 762 x Cao 992 mm
Trọng lượng	194 kg hoặc ít hơn	403 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Khay tay (Bộ chèn trang để in Biểu ngữ) được bao gồm.

*1: Có thể sử dụng loại giấy dài hơn 488 mm ở định lượng 64 - 216 gsm. *2: Giấy 80 gsm.

Mô-đun làm thẳng giấy D1 (Tùy chọn)

Mục	Mô tả
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 2,5 A (100 V) / 1 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất
Mức tiêu thụ điện tối đa	250 W (trong trường hợp 240 V)
Kích thước	Rộng 340 x Sâu 725 x Cao 992 mm
Trọng lượng	40 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Cần phải kết nối với với Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 hoặc Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 với Mô-đun truyền.

Ghi chú: Cần phải kết nối với với Bộ hoàn thiện D6 hoặc Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách.

Bộ chèn trang D1 (Tùy chọn)

Mục	Mô tả
Khổ giấy	Khổ Tiêu Chuẩn: Tối đa 12,6 x 19,2", SRA3, A3, Tối thiểu A5*1 , 6 x 9" Khổ Giấy Tùy Chính: 182 x 148 mm - 330 x 488 mm
Trọng lượng giấy	52 - 350 gsm
Dung lượng khay giấy*2	250 tờ
Cung cấp nguồn điện	Được cấp từ Mô-đun làm thẳng giấy D1, Bộ hoàn thiện D6, Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách
Kích thước	Rộng 700*3 x Sâu 725 x Cao 1.235 mm
Trọng lượng	45 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Bộ chèn trang D1 là tùy chọn cho Bộ hoàn thiện D6 và Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách có bộ đóng sách. Cần có Bộ chèn trang D1 hoặc Mô-đun làm thẳng giấy D1 để kết nối Bộ hoàn thiện D6 hoặc Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách mà không cần kết nối với Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 hoặc Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 với Mô-đun truyền.

Ghi chú: Không thể in trên giấy được tải trong Bộ chèn trang D1.

*1: Khả dụng khi nhập khổ tùy chỉnh. *2: Giấy 80 gsm. *3: Chiều rộng của phần chuyển giấy là 165 mm.

Cổng giám sát thông minh D1 (Tùy chọn)

Mục	Mô tả
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 2,4 A (100 V) / 1,2 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất
Mức tiêu thụ điện tối đa	240 W (trong trường hợp 240 V)
Kích thước	Rộng 605 x Sâu 725 x Cao 992 mm
Trọng lượng	92 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Cần có Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1, Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 với Mô-đun truyền, Bộ hoàn thiện D6 hoặc Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách.

Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 / Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 với Mô-đun truyền (Tùy chọn)

Mục	Mô tả	
	Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1	Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 với Mô-đun truyền
Dung lượng khay giấy*1	Khay giấy ra	500 tờ
	Khay đựng Bộ xếp chồng	5.000 tờ hoặc chiều cao xếp chồng nhỏ hơn 570 mm.
Khổ giấy	Khay giấy ra	100 x 148 mm - 330 x 660 mm*2
	Khay đựng Bộ xếp chồng	203 x 182 mm - 330 x 488 mm
Trọng lượng giấy	Khay giấy ra	52 - 350 gsm*3
	Khay đựng Bộ xếp chồng	52 - 300 gsm
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 1,5 A (100 V) / 0,8 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất	
Mức tiêu thụ điện tối đa	192 W (trong trường hợp 240 V)	
Kích thước	Rộng 800 x Sâu 725 x Cao 1.042 mm	Rộng 848 x Sâu 725 x Cao 1.042 mm
Trọng lượng*4	155 kg hoặc ít hơn	159 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Phải có Mô-đun làm thẳng giấy D1.

Ghi chú: Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1 với Mô-đun truyền là một lựa chọn kết nối bộ hoàn thiện của nhà cung cấp bên thứ ba. Để biết thông tin về bộ hoàn thiện của nhà cung cấp bên thứ ba, hãy liên hệ với đại diện FUJIFIM Business Innovation địa phương.

*1: Giấy 80 gsm. *2: Không đảm bảo dung lượng khay giấy lớn hơn giấy có kích cỡ 330 x 488 mm.

*3: Có thể sử dụng loại giấy dài hơn 488 mm ở định lượng 64 - 216 gsm. *4: Bao gồm Khay đựng Bộ xếp chồng.

Bộ xén hai cạnh/gấp nếp D2 (Tùy chọn)

Mục	Mô tả	
Xén hai cạnh	Khổ giấy	194 x 210 mm - 330 x 488 mm
	Trọng lượng giấy	52 - 350 gsm
	Kích thước cắt xén	1 mặt 6 - 25 mm
Gấp nếp	Khổ giấy	182 x 210 mm - 330 x 488 mm
	Trọng lượng giấy*1	60 - 350 gsm
	Số đường gấp nếp*2	1 - 5 tờ
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 4,0 A (100 V) / 2,0 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất	
Mức tiêu thụ điện tối đa	480 W (trong trường hợp 240 V)	
Kích thước	Rộng 605 x Sâu 725 x Cao 992 mm	
Trọng lượng	128 kg hoặc ít hơn	

Ghi chú: Cần có Bộ hoàn thiện D6 hoặc Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách.

*1: Khi gấp nếp với bộ hoàn thiện sách nhỏ. Trong trường hợp muốn tạo đường gấp nếp một tờ giấy mà không cần gấp, có thể sử dụng loại giấy định lượng 157 gsm trở lên. *2: Tốc độ in liên tục sẽ giảm đáng kể khi số lượng đường gấp nếp tăng lên.

Bộ gấp CD2 (Tùy chọn)

Mục		Mô tả
Gập kiểu chữ Z một phần	Khổ giấy	A3, 11 x 17", JIS B4
	Trọng lượng giấy	60 - 90 gsm
Gấp làm ba	Khổ giấy	A4, Letter
	Trọng lượng giấy	60 - 90 gsm
	Dung lượng khay giấy*	30 tờ
Cung cấp nguồn điện		Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 1 A (100 V) / 0,5 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất
Mức tiêu thụ điện tối đa		120 W (trong trường hợp 240 V)
Kích thước		Rộng 232 x Sâu 725 x Cao 992 mm
Trọng lượng		55 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Bộ gấp CD2 là tùy chọn cho Bộ hoàn thiện D6 hoặc Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách.

*: Giấy 80 gsm.

Revoria Press E1136P Chức năng và Thông số kỹ thuật

Bộ hoàn thiện D6 / Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách (Tùy chọn)

Mục		Mô tả
		Bộ hoàn thiện D6
		Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách
Loại	Khay giấy ra	Sắp xếp / Xếp chồng
	Khay bộ hoàn thiện	Sắp xếp (Có chia bộ) / Xếp chồng (Có chia bộ)
	Khay giấy quyển sách nhỏ	-
Khổ giấy*1	Khay giấy ra	100 x 148 mm - 330 x 660 mm ^{*2}
	Khay bộ hoàn thiện	148 x 148 mm - 330 x 488 mm
Trọng lượng giấy*1	Khay giấy ra	52 - 350 gsm ^{*3}
	Khay bộ hoàn thiện	52 - 350 gsm
Dung lượng khay giấy*4	Khay giấy ra	500 tờ (A4)
	Khay bộ hoàn thiện	[Không có tính năng dập ghim] A4: 3.000 tờ JIS B4 hoặc lớn hơn: 1.500 tờ Xếp chồng kích cỡ hỗn hợp*5 : 350 tờ [Có dập ghim] A4: 200 bộ hoặc 3.000 tờ JIS B4 hoặc lớn hơn: 100 bộ hoặc 1.500 tờ
	Khay giấy quyển sách nhỏ	-
	Khay bộ hoàn thiện	[Không có tính năng dập ghim] A4: 2.000 tờ JIS B4 hoặc lớn hơn: 1.500 tờ Xếp chồng kích cỡ hỗn hợp*5 : 350 tờ [Có dập ghim] A4: 200 bộ hoặc 2.000 tờ JIS B4 hoặc lớn hơn: 100 bộ hoặc 1.500 tờ
Dập ghim	Dung lượng Dập ghim	Tối đa 100 tờ*7 (90 gsm hoặc ít hơn)
	Kích cỡ Giấy*8	Khổ Tiêu Chuẩn: Tối đa A3, 11 x 17", Tối thiểu JIS B5, 8 x 10" Khổ Giấy Tùy Chính: 182 x 182 mm - 297 x 432 mm
	Trọng lượng giấy Vị trí	52 - 300 gsm Dập ghim đơn*9, Dập ghim kép
	Số lượng lỗ	Đục 2 lỗ / 4 lỗ hoặc Đục 2 lỗ / 3 lỗ đục (Thông số kỹ thuật tại Hoa Kỳ)
Đục lỗ*10	Kích cỡ Giấy*11	Khổ Tiêu Chuẩn: Đục 2 lỗ: Tối đa A3, 11 x 17", Tối thiểu JIS B5, 8 x 10" Đục 3 lỗ: Tối đa A3, 11 x 17", Tối thiểu JIS B5, 8 x 10" Đục 4 lỗ: Tối đa A3, 11 x 17", Tối thiểu A4, Letter Khổ Giấy Tùy Chính: Đục 2 lỗ: 203 x 182 mm - 297 x 432 mm Đục 3 lỗ: 254 x 182 mm - 297 x 432 mm Đục 4 lỗ: 267 x 182 mm - 297 x 432 mm
	Trọng lượng giấy	52 - 220 gsm
	Dung lượng hoàn thiện sách*12	-
	Khổ giấy	-
Hoàn thiện tài liệu dạng sách	Trọng lượng giấy	-
	Trọng lượng giấy	60 - 300 gsm
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 3,0 A (100 V) / 1,5 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất	
Mức tiêu thụ điện tối đa	360 W (trong trường hợp 240 V)	
Kích thước	Rộng 855 x Sâu 725 x Cao 1.204 mm	Rộng 892 x Sâu 725 x Cao 1.204 mm
Trọng lượng	87 kg hoặc ít hơn	107 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Cần có Bộ chèn trang D1 hoặc Mô-đun làm thẳng giấy D1 để kết nối Bộ hoàn thiện D6 hoặc Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách mà không cần kết nối với Bộ Xếp Chồng Công Suất Cao A1.

*1: Không có dập ghim, đục lỗ hay hoàn thiện sách. *2: Không đảm bảo dung lượng khay giấy lớn hơn giấy có kích cỡ 330 x 488 mm. Khi lắp thêm Bộ mở rộng in biểu ngữ Extra tùy chọn, máy có thể chứa 50 tờ giấy có kích thước lên tới 330 x 660 mm. *3: Có thể sử dụng loại giấy dài hơn 488 mm ở định lượng 64 - 216 gsm. *4: Giấy 80 gsm. *5: Khi tờ giấy có khổ giấy lớn hơn được xếp chồng ở phía trên những tờ có khổ giấy nhỏ hơn. *6: Dung lượng khay sách là 16 bộ (17 đến 20 tờ sau khi đóng), 12 bộ (21 đến 25 tờ sau khi đóng) và 10 bộ (26 đến 30 tờ sau khi đóng). *7: Có thể dập ghim tối đa 65 tờ cho khổ giấy lớn hơn A4 hoặc khổ giấy letter. *8: Vị trí dập ghim có thể dùng tùy thuộc vào kích cỡ giấy. *9: Dập ghim đơn với góc ở vị trí phía sau chỉ dành cho giấy A4 và A3. *10: Tùy chọn. *11: Số lỗ có thể đục tùy thuộc vào kích cỡ giấy. *12: Số tờ có thể được hoàn thiện thành sách nhỏ tùy thuộc vào trọng lượng giấy. Có thể không đóng được chặt sách nhỏ, tùy thuộc vào kích cỡ hoặc loại giấy.

Bộ xén gáy vuông D1 (Tùy chọn)

Mục	Mô tả
Khổ giấy	Tương tự như kích thước giấy của Hoàn thiện tài liệu dạng sách Bộ hoàn thiện D6.
Trọng lượng giấy	Tương tự như trọng lượng giấy của Hoàn thiện tài liệu dạng sách Bộ hoàn thiện D6.
Công Suất Khay Giấy Sách Nhỏ*1	Tối đa 20 bộ (16 tờ/bộ hoặc ít hơn)*2
Xén lẻ	Dung lượng xén lẻ*3 Dập ghim lỏng: Tối đa 30 tờ, Gập đôi: Tối đa 5 tờ Kích thước cắt xén lẻ 2 - 20 mm
Khả năng đóng gáy vuông*3&4	Tối đa 30 tờ
Cung cấp nguồn điện	Một pha AC100-240 V +/- 10 %, 1,0 A (100 V) / 0,6 A (240 V), 50/60 Hz, tiếp đất
Mức tiêu thụ điện tối đa	144 W (trong trường hợp 240 V)
Kích thước	Rộng 1.066 x Sâu 725 x Cao 552 mm
Trọng lượng	100 kg hoặc ít hơn

Ghi chú: Cần có Bộ hoàn thiện D6 có bộ đóng sách.

*1: Tùy theo điều kiện sử dụng, chẳng hạn như loại giấy mà thiết bị có thể sẽ không chấp nhận nạp giấy vào. *2: Dung lượng khay sách là 16 bộ (Khi vượt quá 17-20 tờ / 1 bộ); 12 bộ (Khi vượt quá 21-25 tờ / 1 bộ); 10 bộ (Khi vượt quá 26-30 tờ / 1 bộ). *3: Dung lượng nạp tối đa có thể giảm xuống tùy theo loại giấy hoặc trọng lượng của giấy. *4: Đóng gáy vuông không thể được áp dụng cho các tờ gập đôi và cho ít hơn 5 tờ được dập ghim lỏng.

Ghi chú

- Hiệu suất không đảm bảo cho tất cả các loại giấy. Vui lòng liên hệ với đại diện FUJIFILM Business Innovation tại địa phương của bạn để biết giấy được đề xuất.
- Việc sửa chữa những bộ phận hư hỏng sẽ còn được thực hiện ít nhất 7 năm sau khi sản phẩm không còn được sản xuất.

fujifilm.com/fbvn



Công ty TNHH FUJIFILM Business Innovation Việt Nam

Trụ sở chính

Tầng trệt, tầng 2 và tầng 19, Tòa nhà the Hallmark, 15 Trần Bạch Đằng, p. Thủ Thiêm, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3829 0038 Fax: (84-28) 3829 0032

Chi nhánh & Phòng trưng bày tại Hà Nội

Tầng 14, Tòa nhà VCCI, 9 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 1063 Fax: (84-24) 3824 1113

Chi nhánh Hải Phòng

P.515, Tầng 5, toà nhà TD Business Center, số 20A đường Lê Hồng Phong, P. Đồng Khê, Q.Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: (84-255) 3859 236 Fax: (84-255) 3859 239

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Danabook Tower, 76-78 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: (84-236) 3892 896 Fax: (84-236) 3892 895

Kiểu máy sẵn có tùy thuộc vào quốc gia/khu vực. Vui lòng tham vấn với người đại diện bán hàng để biết chi tiết.

Thông số kỹ thuật, hình dạng và các chi tiết khác của sản phẩm trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Nghiêm cấm sao chép Vui lòng lưu ý, pháp luật nghiêm cấm các hình thức sao chép sau :Nội ngoại tệ, cổ phiếu, trái phiếu chính phủ và các chứng chỉ trái phiếu địa phương.Các loại tem bưu phẩm, bưu thiếp không được sử dụng, v.v... Các loại tem chứng nhận theo quy định của pháp luật.Các hình thức sao chép liên quan đến tác, quyền (tác phẩm văn học, âm nhạc, hội họa, điêu khắc nghệ thuật, bản đồ, tác phẩm điện ảnh, bản vẽ, tác phẩm hình nghệ thuật, etc...) bị nghiêm cấm trừ khi việc sao chép đó nhằm mục đích sử dụng cá nhân, gia đình hoặc tương đương trong phạm vi giới hạn.

Nhãn hiệu FUJIFILM và logo FUJIFILM là các nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của FUJIFILM Corporation. Revoria, Revoria logo, Revoria Press và Revoria Flow là các nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của FUJIFILM Business Innovation Corp. macOS và Bonjour là các nhãn hiệu thương mại của Apple Inc. được đăng ký tại Mỹ và các nước khác. Adobe, logo Adobe, PostScript và logo PostScript, Adobe PDF, Adobe PDF Print Engine là các nhãn hiệu đã được đăng ký hoặc nhãn hiệu của Adobe tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác. Windows, Windows Server và Active Directory là các nhãn hiệu đã đăng ký của Microsoft Corporation. Tên các công ty hoặc sản phẩm khác được đề cập trong tài liệu này là nhãn hiệu đã được đăng ký hoặc nhãn hiệu của từng chủ sở hữu.

**An toàn sử dụng**

Trước khi sử dụng thiết bị, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn cẩn thận để sử dụng đúng cách.
Sử dụng sản phẩm với nguồn điện và điện áp được chỉ định.
Chắc chắn thiết bị phải được tiếp đất để tránh xảy ra các sự cố về điện.